

# SUY NGÃM LẠI VỀ SỰ SUY THOÁI Ở CHÂU ÂU

MARK LEONARD, HANS KUNDNANI. **Think again:  
European Decline.** *Foreign Policy*, 2013, April 29, 7p.

THUY TIÊN  
dịch

## “Châu Âu đã là lịch sử”

**Không đúng.** Ngày nay, nhiều người nói về châu Âu như thể nó đã rơi vào quên lãng. Theo lời của học giả người Mỹ, Fareed Zakaria, “có vẻ như xu hướng bất khả kháng nhất trong thập kỷ tới sẽ là sự suy thoái kinh tế của châu Âu”. Học giả Singapore, Kishore Mahbubanu cho rằng, châu Âu không nhận ra nó đang dần trở nên không tương thích với phần còn lại của thế giới. Không một ngày nào trong cuộc vận động tranh cử tổng thống Mỹ năm 2012 mà ứng cử viên đảng Cộng hòa Mitt Romney không cảnh báo rằng, Tổng thống Barack Obama đang biến Mỹ trở thành “nhà nước phúc lợi châu Âu”.

Với mức tăng trưởng yếu ớt, khủng hoảng đồng Euro đang tiếp diễn và quy trình đưa ra quyết định phức tạp, châu Âu quả thực là một mục tiêu lớn ở thời điểm hiện tại. Và sự trỗi dậy kinh ngạc của các nước như Brazil và Trung Quốc trong những năm gần đây đã làm cho nhiều người tin rằng thế giới cũ chắc chắn sẽ trở thành một đống rác điển

hình. Nhưng những người tin vào sự suy thoái nên nhớ một số sự thật không thể chối cãi. Liên minh châu Âu không chỉ là nền kinh tế lớn nhất trên thế giới, mà cũng có ngân sách quân sự lớn thứ hai thế giới chỉ sau Hoa Kỳ, với hơn 66.000 quân được triển khai trên khắp thế giới và khoảng 57.000 nhà ngoại giao (Ấn Độ có khoảng 600). GDP trên đầu người của Liên minh châu Âu thể hiện qua sức mua vẫn gấp bốn lần của Trung Quốc, gấp ba lần của Brazil và gần chín lần của Ấn Độ. Nếu đây là dấu hiệu của suy thoái, nó chắc chắn vẫn hơn hẳn việc sinh sống ở một quốc gia mới nổi.

Dĩ nhiên sức mạnh không chỉ phụ thuộc vào các nguồn tài nguyên mà còn vào khả năng biến chúng thành các thành phẩm. Ngay cả ở mảng này thì châu Âu cũng đạt nhiều thành tựu: quả thực, không có cường quốc nào ngoài Mỹ đã có tầm ảnh hưởng như vậy trên thế giới trong vòng 20 năm qua. Từ thời điểm kết thúc của Chiến tranh Lạnh, Liên minh châu Âu đã dần bành trướng trong hòa bình, bao gồm 15 nước thành

viên mới và đã tạo nên những thay đổi đáng kể cho láng giềng thông qua việc giảm thiểu xung đột sắc tộc, truyền bá pháp luật và phát triển các nền kinh tế từ Baltic đến Balkans. Hãy làm phép so sánh điều này với Trung Quốc, nơi mà sự phát triển đang tạo ra nỗi sợ hãi và kích động sự phản kháng ở khắp châu Á. Ở mức toàn cầu, nhiều điều luật và thể chế giúp cho thị trường mở cửa, điều tiết thương mại thế giới, giới hạn việc thải khí carbon, và trừng phạt những kẻ xâm phạm nhân quyền được Liên minh châu Âu đề đạt. Ai đứng sau Tổ chức Thương mại thế giới? Không phải Hoa Kỳ hay Trung Quốc. Chính châu Âu đã mở đường đến một tương lai được lãnh đạo bởi các hội đồng và chính khách, thay vì binh lính hoặc kẻ mạnh.

Quả thật, Liên minh châu Âu hiện tại đang phải đối mặt với một cuộc khủng hoảng hiện sinh. Tuy nhiên, ngay cả khi nó đang vật lộn, khu vực này vẫn đóng góp nhiều hơn các kẻ mạnh khác trong việc giải quyết các xung đột và các vấn đề khu vực và quốc tế. Khi các cuộc cách mạng ở Ả Rập bùng ra vào năm 2011, Liên minh châu Âu được cho là phá sản đã cam kết viện trợ về tài chính cho nền dân chủ ở Ai Cập và Tunisia nhiều hơn cả Mỹ. Khi Muammar al-Qaddafi chuẩn bị thực hiện vụ thảm sát ở Benghazi (Lybia) vào tháng 3/2011, chính Pháp và Anh đã đứng đầu chiến tuyến. Năm nay, Pháp đã kịp thời ra tay để ngăn chặn các chiến binh thánh chiến và các tổ chức buôn lậu ma túy tiếp quản miền Nam Mali. Người dân châu Âu có thể đã không làm đủ để ngăn chặn xung đột ở Syria, nhưng họ cũng làm được như bất cứ ai trong tấn thảm kịch đó.

Xét trên một khía cạnh, quả thật châu Âu đang trong một cuộc suy thoái

khó đảo ngược. Trong bốn thế kỷ, châu Âu là lực lượng thống trị trong quan hệ quốc tế. Nó là quê hương của Thời kỳ Phục hưng và Khai sáng. Châu lục này đã thực hiện công nghiệp hóa trước tiên và thuộc địa hóa phần lớn thế giới. Kết quả là, đến thế kỷ XX, tất cả các cường quốc trên thế giới đều thuộc châu Âu. Việc các quốc gia khác dần dần thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và quyền lực là không thể tránh khỏi và được mong muốn. Kể từ Thế chiến thứ II, quá trình bất kịp của các quốc gia khác đã dần tăng tốc. Nhưng người dân châu Âu hưởng lợi từ việc đó: thông qua sự phụ thuộc kinh tế với các cường quốc đang lên, bao gồm các nước châu Á, người dân châu Âu vẫn duy trì tăng trưởng GDP và cải thiện chất lượng cuộc sống. Nói cách khác, tương tự như nước Mỹ - và khác với nước Nga nằm ở phía Đông của lục địa - châu Âu đang trong suy thoái tương đối chứ không phải tuyệt đối.

Liên minh châu Âu là một tổ chức chưa từng có trong ngoại giao quốc tế: một tổ chức bao gồm các khía cạnh chính trị, kinh tế và trên tất cả, là sự tích hợp pháp lý giữa 27 quốc gia có lịch sử chiến tranh dai dẳng với nhau. Tổ chức được thành lập không phải là một tổ chức liên chính phủ hay một siêu chính phủ, mà là một mô hình mới quy tụ tài nguyên, chủ quyền trong một thị trường lục địa với pháp chế tương đồng và các nguồn ngân sách chung để giải quyết các mối đe dọa xuyên quốc gia từ các hoạt động tội phạm có tổ chức đến vấn đề biến đổi khí hậu. Quan trọng hơn cả, Liên minh châu Âu đã cách mạng hóa lối suy nghĩ của các nước thành viên về vấn đề an ninh, thay thế truyền thống cũ của nền chính trị cân quyền lực và không can thiệp vào công việc nội bộ bằng một mô hình mới,

theo đó, bảo đảm an ninh cho tất cả thông qua việc hợp tác với nhau. Thủ nghiệm này đang ở một thời khắc trọng yếu và đang phải đối mặt với nhiều thử thách nghiêm trọng và phức tạp - một số liên quan đến những đặc điểm riêng biệt của nó và một số tương tự với các thử thách mà các cường quốc, đặc biệt là Nhật Bản và Hoa Kỳ, cũng đang phải đối mặt. Nhưng vấn đề của Liên minh châu Âu không hoàn toàn giống như kịch bản của ngày tận thế.

#### **“Khu vực đồng Euro là một thảm họa kinh tế”**

**Chỉ một phần của nó mà thôi.** Nhiều người mô tả khu vực đồng Euro, nơi 17 quốc gia cùng sử dụng Euro là đồng tiền chung, là một thảm họa kinh tế. Tuy vậy, nhìn một cách toàn diện, khu vực này nợ thấp hơn và có một nền kinh tế cạnh tranh hơn so với nhiều nơi khác trên thế giới. Ví dụ, Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự đoán tổng thâm hụt ngân sách trên GDP năm 2013 của khu vực đồng Euro là 2,6% - bằng gần một phần ba của Hoa Kỳ. Tổng nợ chính phủ theo tỷ lệ phần trăm của GDP cũng tương đương với Mỹ và thấp hơn nhiều so với Nhật Bản.

Nhận định rằng toàn bộ châu Âu đã mất tính cạnh tranh cũng không chính xác. Trên thực tế, theo ấn bản mới nhất của Chỉ số Cạnh tranh toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, ba nước thuộc khu vực đồng Euro (Phần Lan, Hà Lan và Đức) và hai quốc gia thành viên Liên minh châu Âu (Anh và Thụy Điển) là một trong 10 nền kinh tế cạnh tranh nhất thế giới. Trung Quốc đứng thứ 29. Khu vực đồng Euro chiếm 15,6% xuất khẩu của thế giới, cao hơn 8,3% của Mỹ và 4,6% của Nhật Bản. Và khác với Mỹ, cán cân thương mại hiện nay là

khá cân đối với các quốc gia còn lại trên thế giới.

Những con số này cho thấy, mặc dù các chính sách được áp đặt lên các con nợ của châu Âu hoàn toàn phản tác dụng và mặc dù có bất cứ điều gì xảy ra với đồng Euro, nền kinh tế châu Âu về bản chất vẫn lành lặn. Các công ty châu Âu là một trong những nhà xuất khẩu thành công nhất ở bất cứ đâu. Airbus cạnh tranh với Boeing; Volkswagen là hãng xe lớn thứ ba trên thế giới và được dự báo sẽ tiếp tục dẫn đầu về doanh số bán hàng so với Toyota và General Motors trong 5 năm tới; và các thương hiệu cao cấp châu Âu (đa số xuất xứ từ Italia đang bị khủng hoảng tàn phá) được ưa chuộng trên toàn thế giới. Châu Âu có lực lượng lao động có tay nghề cao, các trường đại học chỉ đứng thứ hai sau Mỹ, hệ thống đào tạo nghề phát triển, lực lượng lao động công bằng với phái nữ cùng với cơ sở hạ tầng tuyệt vời. Mô hình kinh tế của châu Âu không bền vững đơn thuần là do sự tăng trưởng GDP của nó đang chững lại trong thời gian gần đây.

Sự khác biệt thực sự giữa các khu vực đồng Euro và Mỹ hay Nhật Bản là sự mất cân bằng trong nội bộ nhưng không phải trong một quốc gia và khu vực này sử dụng đồng tiền chung nhưng không có ngân khố chung. Bởi vậy các thị trường tài chính sẽ đánh giá dựa trên số liệu tối tệ nhất cho từng quốc gia thành viên - ví dụ như Hy Lạp hoặc Italia - thay vì số liệu tổng hợp. Do không chắc chắn về việc liệu nước chủ nợ của khu vực đồng Euro sẽ sát cánh bên con nợ của mình, mức vênh lợi suất - được hiểu là sự chênh lệch trong lợi suất trái phiếu giữa các nước có xếp hạng tín dụng khác nhau - đã tăng lên

kể từ khi cuộc khủng hoảng bắt đầu. Các nước chủ nợ như Đức có các nguồn lực để giải cứu con nợ của mình, nhưng do kiên quyết sử dụng các biện pháp thắt lưng buộc bụng, họ đang nhấn chìm các con nợ như Tây Ban Nha trong vòng xoáy nợ-giảm phát. Không ai biết liệu khu vực đồng Euro sẽ có thể vượt qua những thách thức này hay không, nhưng các chuyên gia đã từng tự tin dự đoán sự xảy ra của "Grexit" hay là sự tan rã hoàn toàn của một đồng tiền chung vẫn sai lầm cho tới nay. Trên tất cả, cuộc khủng hoảng đồng Euro là vấn đề chính trị chứ không phải kinh tế.

### "Người dân châu Âu đến từ sao Kim"

**Gần như không phải vậy.** Năm 2002, tác giả người Mỹ Robert Kagan đã viết nên một câu nổi tiếng, "Người Mỹ đến từ sao Hỏa và người châu Âu đến từ sao Kim". Gần đây, Robert Gates, Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ khi đó, đã cảnh báo trong năm 2010 về việc "phi quân sự hóa" ở châu Âu. Nhưng quân đội châu Âu không chỉ là mạnh nhất trên thế giới - những đánh giá này đã bỏ qua một trong những thành tựu to lớn của nền văn minh nhân loại: Một lục địa đã từng gây ra nhiều cuộc xung đột có tính tàn phá nhất trong lịch sử về cơ bản đã đồng ý không gây chiến trên chính mảnh đất của mình. Bên cạnh đó, nội bộ châu Âu có thái độ khác biệt rõ rệt với việc sử dụng và lạm dụng vũ lực. Các quốc gia hiếu chiến như Ba Lan và Anh thân thiết với Hoa Kỳ hơn là với Đức ưa hòa bình và nhiều quốc gia tiếp tục viễn tưởng về một thế giới mà sức mạnh quân sự là một phần thiết yếu của an ninh. Và khác với các cường quốc đang đi lên như Trung Quốc đã công bố nguyên tắc không can thiệp, người dân châu Âu vẫn sẵn sàng sử dụng vũ lực để

can thiệp ở nước ngoài. Hãy thử hỏi người dân của thành phố Gao của Mali, nơi đã bị chiếm đóng trong gần một năm bởi người Hồi giáo cứng rắn trước khi bị quân đội Pháp loại bỏ, để xem họ coi người châu Âu là những người ưa hòa bình hay không.

Đồng thời, người Mỹ đã thay đổi nhiều trong một thập kỷ từ khi Kagan nhận xét rằng họ đến từ sao Hỏa. Khi nước Mỹ rút khỏi các cuộc chiến tranh ở Afghanistan và Iraq để tập trung vào "xây dựng quốc gia ở quê nhà", họ có vẻ giống sao Kim hơn. Trên thực tế, thái độ đối với sự can thiệp quân sự đang dần trở nên tương đồng trên cả hai bờ Đại Tây Dương. Theo ấn bản mới nhất của báo cáo *Xu thế xuyên Đại Tây Dương* (Transatlantic Trends), một cuộc khảo sát thường xuyên được thực hiện bởi Quỹ Marshall của Đức, chỉ có 49% người Mỹ nghĩ rằng sự can thiệp ở Libya là đúng đắn so với 48% của châu Âu. Hiện nay, số lượng người Mỹ (68%) muốn rút quân khỏi Afghanistan cũng gần bằng số lượng người dân châu Âu có cùng quan điểm (75%).

Nhiều nhà phê bình châu Âu đến từ Mỹ chỉ ra mức chi tiêu quân sự thấp của lục địa này. Nhưng con số này chỉ thấp khi đặt cạnh Mỹ - quốc gia có chi tiêu quân sự lớn nhất thế giới. Trên thực tế, theo Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm, châu Âu chiếm khoảng 20% chi tiêu quân sự của thế giới trong năm 2011, so với 8% của Trung Quốc, 4% của Nga, và dưới 3% của Ấn Độ. Quả thật, trong bối cảnh của khủng hoảng, nhiều nước thành viên Liên minh châu Âu đang thực hiện cắt giảm đáng kể chi tiêu quân sự, bao gồm cả Pháp, điều đáng lo nhất. Tuy vậy, Anh và Đức, cho đến nay chỉ thực hiện cắt giảm khá

khiêm tốn, còn Ba Lan và Thụy Điển thực chất đang gia tăng chi tiêu quân sự. Hơn nữa, cuộc khủng hoảng đang đòi hỏi sự hợp tác và chia sẻ năng lực nhiều hơn, như kiểm soát trên không và định vị vệ tinh. Đối với những người sao Hỏa ở Washington, Quốc hội Mỹ đang cắt giảm 487 tỉ USD chi tiêu quân sự trong vòng 10 năm tới và 43 tỉ USD trong năm nay - và những người Mỹ được cho là hiếu chiến dường như đã bằng lòng giải pháp hoà bình hơn là quân sự.

### **"Châu Âu đang thâm hụt dân chủ"**

**Không, nhưng nó đang gặp phải vấn đề về tính hợp pháp.** Những người hoài nghi đã tuyên bố trong nhiều năm rằng châu Âu có "thâm hụt dân chủ" bởi Ủy ban châu Âu, tổ chức điều hành Liên minh châu Âu, không được thành lập qua bầu cử hoặc vì Nghị viện châu Âu, cơ quan phê duyệt và sửa đổi pháp luật, không có đủ quyền hạn. Nhưng các thành viên Ủy ban châu Âu được chỉ định bởi các chính phủ quốc gia được trực tiếp bầu ra và các thành viên Nghị viện châu Âu được cử tri bầu trực tiếp. Nhìn chung, các quyết định cấp Liên minh châu Âu được đưa ra thông qua sự phối hợp của các chính phủ được bầu dân chủ của các nước và Nghị viện châu Âu. So với các quốc gia khác hoặc thậm chí một nền dân chủ lý tưởng, Liên minh châu Âu có nhiều kiểm soát và cân bằng hơn, đòi hỏi một lượng đa số lớn hơn để thông qua các dự luật. Nếu Obama cho rằng việc thu thập đủ 60 phiếu để Thượng viện thông qua một dự luật là khó khăn, ông ấy nên thử thuyết phục hai phần ba chính phủ châu Âu và sau đó được nghị viện châu Âu phê chuẩn. Liên minh châu Âu thực chất có tính dân chủ cao.

Tuy vậy, khu vực đồng Euro hiện tại có vấn đề hợp pháp mang tính nền tảng hơn do cấu trúc của nó. Mặc dù các quyết định được đưa ra bởi các nhà lãnh đạo được bầu dân chủ, Liên minh châu Âu về bản chất là một tổ chức kỹ trị dựa trên "phương pháp Monnet" (tên của nhà ngoại giao Pháp Jean Monnet, một trong những người sáng lập nên châu Âu thống nhất). Monnet bác bỏ các kế hoạch vĩ đại và thay vào đó tìm cách "xây dựng châu Âu" từng bước một qua "các thành tích cụ thể". Chiến lược leo thang này - đầu tiên là cộng đồng than thép, sau đó là một thị trường duy nhất, và cuối cùng là một loại tiền tệ duy nhất - đã đưa nhiều vấn đề ra khỏi phạm trù chính trị. Nhưng tổ chức này càng thành công thì nó càng giới hạn quyền lực của chính phủ các quốc gia và càng thúc đẩy những phản ứng dân túy.

Để giải quyết cuộc khủng hoảng hiện nay, các nước thành viên và các thể chế của Liên minh châu Âu đang dần tách việc hoạch định chính sách kinh tế ra khỏi không gian chính trị. Dẫn dắt bởi Đức, các nước khu vực đồng Euro đã ký vào một "thỏa thuận tài khoá" mà họ cam kết áp dụng chính sách thắt lưng buộc bụng vô thời hạn. Chính sách này có thể dẫn đến nguy cơ nền dân chủ không có lựa chọn thực tế: công dân có thể thay đổi chính phủ nhưng không thay đổi được chính sách. Trong các cuộc biểu tình, cử tri ở Hy Lạp đang dần chuyển sang các đảng cấp tiến như đảng Syriza do Alexis Tsipras lãnh đạo và tại Italia là Phong trào Ngũ tinh do Beppe Grillo đứng đầu. Tuy nhiên, các đảng này có thể trở thành một phần của giải pháp bằng cách buộc các quốc gia thành viên xem xét lại các chương trình thắt lưng buộc bụng hà khắc và đi xa hơn

trong việc đồng hóa nợ ở châu Âu - việc dù gì chẳng nữa họ cũng phải làm. Vì vậy, nên chính trị châu Âu thực sự có vấn đề về tính hợp pháp; giải pháp sẽ đến từ các thay đổi chính sách chứ không phải, ví dụ, là giao cho Nghị viện châu Âu nhiều quyền lực hơn. Đừng bận tâm đến điều những người hoài nghi nhận định- Nghị viện châu Âu thực chất đã có rất nhiều quyền lực rồi.

### **"Châu Âu sắp rơi ra khỏi bờ vực nhân khẩu học"**

**Các quốc gia khác cũng gặp vấn đề tương tự.** Liên minh châu Âu thực sự đang đối mặt với vấn đề nhân khẩu học nghiêm trọng. Khác với nước Mỹ - với dân số dự kiến sẽ đạt 400 triệu vào năm 2050 - dân số của Liên minh châu Âu dự kiến sẽ tăng từ 504 triệu hiện nay đến 525 triệu vào năm 2035, nhưng sau đó giảm dần đến 517 triệu trong năm 2060, theo văn phòng thống kê chính thức của châu Âu. Vấn đề đặc biệt nghiêm trọng ở Đức, quốc gia thành viên lớn nhất của Liên minh châu Âu hiện nay nhưng lại có tỷ lệ sinh thấp nhất thế giới. Theo dự báo, dân số của Đức có thể giảm từ 82 triệu xuống còn 65 triệu vào năm 2060.

Dân số của châu Âu cũng đang già hóa. Năm nay, dân số trong độ tuổi lao động của Liên minh châu Âu sẽ bắt đầu giảm từ 308 triệu xuống 265 triệu vào năm 2060 theo dự báo. Điều này dự kiến sẽ làm tăng tỉ lệ phụ thuộc của người cao tuổi (số lượng người trên 65 chia cho tổng số lượng người trong độ tuổi lao động) từ 28% năm 2010 đến 57% năm 2060. Những số liệu này có thể dẫn đến những dự đoán phi lý về sự tuyệt chủng của nền văn minh nhân loại. Như một chuyên gia của tờ *Guardian* đã nhận định, "Việc mỗi thế hệ sinh sản một nửa dân số có vẻ là khởi

điểm cho một sự sụp đổ toàn châu lục. Một số người còn dự đoán kịch bản tiêu vong vào năm 2100".

Tuy nhiên, khủng hoảng nhân khẩu học không chỉ xảy ra ở mỗi châu Âu. Trên thực tế, gần như tất cả các cường quốc trên thế giới đều đang già hóa - ở một số nước điều này còn mạnh mẽ hơn cả châu Âu. Trung Quốc dự kiến độ tuổi trung vị của dân số sẽ tăng từ 35 đến 43 vào năm 2030, và ở Nhật Bản sẽ tăng từ 45 đến 52. Đức sẽ tăng từ 44 đến 49. Nhưng Anh sẽ chỉ tăng từ 40 đến 42 - tốc độ già hóa tương đương với Hoa Kỳ, một trong những cường quốc với triển vọng nhân khẩu học tốt nhất.

Vì vậy, nhân khẩu học chắc chắn sẽ là một mối quan tâm chính ở châu Âu. Nhưng hầu hết các nước gặp nguy hiểm ở châu lục này có nhiều điều có thể học hỏi từ đâu đó ở châu Âu. Pháp và Thụy Điển, ví dụ, đã đảo ngược tỷ lệ sinh sụt giảm bằng cách thúc đẩy các quyền làm mẹ (và làm cha) và các cơ sở chăm sóc trẻ em. Trong ngắn hạn, các vấn đề chính trị có thể trở nên phức tạp nhưng việc nhập cư sẽ giúp giảm quá trình lão hóa và suy giảm của dân số châu Âu. Đặt suy thoái sang một bên, sẽ không thiếu những người trẻ tuổi muốn đến châu Âu. Trong trung hạn, các quốc gia thành viên cũng có thể tăng tuổi nghỉ hưu - một gánh nặng chính trị nặng nề nhưng lại là một vấn đề nhiều quốc gia đang phải đối mặt. Trong dài hạn, các chính sách khôn ngoan xoay quanh gia đình như trợ cấp con cái, các khoản khấu trừ thuế, chương trình giữ trẻ ban ngày được trợ cấp của chính phủ sẽ khuyến khích người dân châu Âu sinh con. Nhưng cũng có thể là châu Âu đã vượt qua các quốc gia khác trên thế giới trong việc phát triển các giải pháp cho

vấn đề già hóa. Trung Quốc, nước đang già hóa nên chú ý đến điều này.

### "Châu Âu không tương thích ở châu Á"

**Hoàn toàn không.** Có một nhận định khá thông dụng - được nhà ngoại giao người Singapore, ông Kishore Mahbubani, nhắc tới thường xuyên và đồng ý nhất - rằng mặc dù Liên minh châu Âu có thể vẫn còn cần thiết cho những nước láng giềng, nhưng không tương thích ở châu Á, khu vực quan trọng nhất trong thế kỷ XXI. Vào tháng 11/2012, Ngoại trưởng Mỹ khi đó, bà Hillary Clinton, tuyên bố rằng nước Mỹ tập trung vào châu Á không có nghĩa là sẽ quay lưng lại với châu Âu và khẳng định Mỹ muốn châu Âu tham gia nhiều hơn ở châu Á.

Thực chất châu Âu đã, đang hiện diện ở đó. Châu Âu là đối tác giao dịch lớn nhất của Trung Quốc, đối tác lớn thứ hai của Ấn Độ, đối tác lớn thứ hai của ASEAN, đối tác lớn thứ ba của Nhật Bản và đối tác lớn thứ tư của Indonesia. Châu Âu đã đàm phán khu vực mậu dịch tự do với Singapore và Hàn Quốc và đã bắt đầu các cuộc đàm phán riêng với các nước ASEAN, Ấn Độ, Nhật Bản, Malaysia, Thailand và Việt Nam. Các mối quan hệ kinh tế đã hình thành cơ sở cho các mối quan hệ chính trị chặt chẽ ở châu Á. Đứ thậm chí còn tổ chức tư vấn ý kiến song phương giữa hai chính phủ - có hiệu lực như một cuộc họp nội các chung - với Trung Quốc. Nếu nước Mỹ tự nhận có tầm ảnh hưởng lớn ở Thái Bình Dương, thì châu Âu đã là một nền kinh tế Thái Bình Dương và bắt đầu thể hiện sức mạnh chính trị của mình ở đó.

Châu Âu đã đóng một vai trò quan trọng trong việc áp đặt lệnh trừng phạt đối với Myanmar - và vô hiệu hóa các lệnh trừng phạt này sau khi chính

quyền quân sự bắt đầu thực hiện cải tổ. Châu Âu đã giúp giải quyết xung đột ở Aceh, Indonesia và đang là trung gian hòa giải ở Mindanao thuộc Philippines. Châu Âu có thể không có hạm đội 7 ở Nhật Bản nhưng một số quốc gia thành viên đã có vai trò trong an ninh ở châu Á: Anh có nhiều căn cứ quân sự tại Brunei, Nepal, và Diego Garcia và Pháp có một căn cứ hải quân ở Tahiti. Những mối liên kết này đang ngày một lớn mạnh. Ví dụ, Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe, người đang cố gắng đa dạng hóa các mối quan hệ an ninh của Nhật Bản đã nói rằng, ông muốn tham gia Thoả thuận Phòng thủ Ngũ cường, một hiệp ước an ninh bao gồm cả Liên hiệp Anh. Các quốc gia thành viên của Liên minh châu Âu cũng cung cấp vũ khí tiên tiến như máy bay chiến đấu và tàu khu trục nhỏ cho các nước như Ấn Độ và Indonesia. Những điều này hoàn toàn không phải dấu hiệu của sự không tương thích.

### "Châu Âu sẽ sụp đổ"

**Còn quá sớm cho nhận định này.** Nguy cơ tan rã của châu Âu là có thật. Kịch bản êm thấm nhất là sự xuất hiện của một châu Âu ba lớp bao gồm lớp chủ chốt là khu vực đồng Euro, các nước chuẩn bị thành thành viên như Ba Lan đã cam kết gia nhập, và các nước "chân trong chân ngoài", đơn cử như Liên hiệp Anh không có ý định sử dụng đồng tiền Euro. Trong một kịch bản đen tối hơn, một số quốc gia thuộc khu vực đồng Euro như Síp hay Hy Lạp sẽ bị buộc phải từ bỏ đồng tiền chung, và một số nước thành viên Liên minh châu Âu như Anh có thể hoàn toàn rời khỏi Liên minh châu Âu - với những tác động rất lớn đối với các nguồn lực của Liên minh châu Âu và hình ảnh của khu vực trên

thế giới. Đó sẽ là một bi kịch nếu nỗ lực để cứu khu vực đồng Euro dẫn đến sự tan rã của Liên minh châu Âu.

Nhưng những nước châu Âu nhận thức được mối nguy hiểm này và có ý chí chính trị để ngăn chặn nó. Đức không muốn Hy Lạp từ bỏ đồng tiền chung, ít nhất là không phải do nỗi lo suy thoái lan ra. Việc rút ra của Liên hiệp Anh là một điều khả thi nhưng ít khả năng xảy ra và cũng sẽ phải mất một thời gian dài: Thủ tướng David Cameron sẽ phải giành chiến thắng đa số trong cuộc bầu cử tiếp theo, và công dân Liên hiệp Anh sẽ phải bỏ phiếu trong một cuộc trưng cầu dân ý. Vì vậy, sẽ là quá sớm để dự đoán sự tan vỡ của Liên minh châu Âu.

Điều này không có nghĩa là sự tan vỡ là bất khả thi. Hồi kết của câu chuyện dài về châu Âu vẫn còn đang bỏ

ngỏ. Nó không phải là một sự lựa chọn đơn giản giữa hội nhập sâu hơn và tan rã. Điều mấu chốt là liệu châu Âu có thể cứu vãn đồng Euro mà không làm tan rã Liên minh châu Âu hay không. Chỉ đơn giản từ khi sinh ra, Liên minh châu Âu đã là một hiện tượng chưa từng có trong lịch sử quan hệ quốc tế - và một liên minh hoàn hảo hơn nhiều so với điều mà những người tin vào sự suy thoái sẽ thừa nhận. Nếu các nước thành viên có thể quy tụ nguồn lực của mình, họ sẽ tìm thấy vị trí xứng đáng của họ bên cạnh Washington và Bắc Kinh trong việc định hình thế giới trong thế kỷ XXI. Như cây bút phụ trách chuyên mục Charles Krauthammer đã có một nhận định nổi tiếng về nước Mỹ, "Suy thoái là một sự lựa chọn". Điều này cũng đúng với cả châu Âu □

*(tiếp theo trang 62)*

Mặc dù, mô hình chính quyền hai cấp ở địa phương của Nhật Bản hoạt động khá hiệu quả, song các chuyên gia Nhật Bản cho biết, đất nước họ cũng đang phải đối mặt với nguy cơ không xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền trung ương và chính quyền địa phương; cơ chế tự quản của người dân trong nhiều trường hợp không hiệu quả; sự chủ động của chính quyền địa phương còn bị giới hạn bởi một số quy định trong Luật và giải quyết các vấn đề của địa phương khi quyết định của người đứng đầu cơ quan hành chính và hội đồng đối lập nhau.

Đưa ra khuyến nghị đối với Việt Nam khi xây dựng chính quyền địa

phương, các chuyên gia Nhật Bản nhấn mạnh, ngoài mối quan hệ phân quyền giữa chính quyền trung ương với chính quyền địa phương; cần thiết phải quan tâm đến mối quan hệ phân quyền trong nội bộ chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, các đại biểu cũng nhận định, tự quản địa phương được coi là thành tựu của dân chủ và kinh nghiệm của Nhật Bản sẽ hữu ích cho Việt Nam. Nhu cầu cải cách chính quyền địa phương đang được đặt ra bức thiết ở Việt Nam (bỏ Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường; thí điểm mô hình chính quyền đô thị...) và đã có điều kiện chín muồi để thực hiện.

TV.